



ĐIỀU KHOẢN THAM CHIẾU

Tuyển chuyên gia tư vấn thực hiện Nghiên cứu/ đánh giá hiện trạng, cơ hội và thách thức trong việc thực hành ESG trong ngành tôm và lúa gạo tại Đồng bằng sông Cửu Long

Dự án “Cải thiện khả năng tiếp cận thị trường quốc tế của Doanh nghiệp tôm và lúa thông qua nâng cao kỹ năng làm việc và an toàn vệ sinh lao động tại Doanh nghiệp”

I. Giới thiệu chung:

Tôm, lúa là những ngành hàng chủ lực của đồng bằng sông Cửu Long (ĐBSCL). Trong nhiều năm qua, ngành tôm đóng vai trò quan trọng trong xuất khẩu thủy sản Việt Nam ra thế giới. Hàng năm ngành tôm đóng góp khoảng 40-45% tổng giá trị xuất khẩu thủy sản. Từ khi tham gia các Hiệp định tự do thế hệ mới (FTA), với các ưu đãi về thuế quan, chất lượng sản phẩm ưu việt, tăng cường khả năng cung ứng và trình độ chế biến hàng giá trị gia tăng, Việt Nam đã trở thành quốc gia cung cấp tôm đứng thứ hai trên thế giới với giá trị xuất khẩu chiếm 13-14% tổng giá trị xuất khẩu tôm của toàn thế giới (GSO, 2023). Mặt hàng gạo, một trong những thế mạnh của Việt Nam, cũng rộng cửa vào thị trường Liên minh châu Âu (EU) nhờ FTA Việt Nam-EU (EVFTA), có hiệu lực từ tháng 8/2020. Việc EU đưa thuế suất về 0% sau 3 - 5 năm thực thi Hiệp định mở ra cơ hội để gạo Việt Nam có thể cạnh tranh với các nước khác khi xuất khẩu vào thị trường liên minh. Đến nay, Việt Nam đã vươn lên vị trí thứ 8 trong số các thị trường ngoại khối cung cấp gạo cho EU. Hằng năm, lượng lúa gạo của Việt Nam xuất khẩu chiếm khoảng 15% tổng lượng lúa gạo xuất khẩu trên thế giới. Năm 2023, Việt Nam xuất khẩu khoảng hơn 8 triệu tấn lúa gạo, đứng vị trí thứ 3 về xuất khẩu lúa gạo, mang về 4,6 tỷ USD (WB, 2023).

Bên cạnh kết quả ấn tượng về xuất khẩu, hai ngành tôm và lúa gạo đang chịu sức ép ngày càng tăng từ các rủi ro môi trường, xã hội và quản trị. Biến đổi khí hậu, xâm nhập mặn, suy giảm tài nguyên và dịch bệnh tác động trực tiếp đến sản xuất, trong khi các thị trường xuất khẩu lớn đòi hỏi cao hơn về minh bạch, truy xuất nguồn gốc, điều kiện lao động và quản trị có trách nhiệm. Các yếu tố này đang thúc đẩy chuyển đổi chuỗi giá trị theo hướng bền vững hơn, tích hợp cách tiếp cận ESG (Environmental – Social – Governance) vào chiến lược kinh doanh và hoạt động quản lý, vận hành doanh nghiệp. Trong bối cảnh đó, việc đánh giá hiện trạng các chính sách và thực hành tại doanh nghiệp theo 3 trụ cột của ESG, mức độ sẵn sàng, những cơ hội và thách thức của doanh nghiệp trong việc để thực hiện ESG là cần thiết nhằm xác định mức độ tuân thủ của doanh nghiệp so với



các quy định, chính sách trong nước và yêu cầu quốc tế về phát triển bền vững, tiêu chuẩn lao động, điều kiện làm việc, an sinh xã hội, bình đẳng giới... qua đó nhận diện khoảng trống cần cải thiện và định hướng nâng cao năng lực thực hành ESG trong ngành.

Trong khuôn khổ Dự án “*Cải thiện khả năng tiếp cận thị trường quốc tế của doanh nghiệp tôm và lúa thông qua nâng cao kỹ năng làm việc và an toàn vệ sinh lao động tại doanh nghiệp*”, do Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam, chi nhánh khu vực Thành phố Hồ Chí Minh (VCCI-HCM) thực hiện với sự hỗ trợ của Tổ chức Oxfam tại Việt Nam, được triển khai tại TP.HCM, Cần Thơ, An Giang, Sóc Trăng, Bạc Liêu và Cà Mau (từ 1/7/2025 thuộc các địa bàn TP.HCM, Cần Thơ, An Giang và Cà Mau), VCCI-HCM tìm kiếm chuyên gia hoặc đơn vị tư vấn để thực hiện ***nghiên cứu/ đánh giá hiện trạng, cơ hội và thách thức trong việc thực hành ESG trong ngành tôm và lúa gạo tại khu vực ĐBSCL.***

II. Mục tiêu nghiên cứu:

Mục tiêu chung: Cung cấp một bức tranh tổng thể về hiện trạng thực hành ESG của các doanh nghiệp và tác nhân khác trong ngành tôm và lúa gạo, mức độ sẵn sàng của doanh nghiệp, cơ hội và thách thức, khoảng trống năng lực, phân tích và so sánh với các khung báo cáo bền vững ESG hiện có, và khuyến nghị giải pháp nhằm tăng cường khả năng sẵn sàng và thực hành ESG của doanh nghiệp thông qua các hoạt động can thiệp của dự án.

Nghiên cứu nhằm đạt được các mục tiêu cụ thể sau:

- **Rà soát các cam kết bền vững, chính sách, quy định hiện hành về báo cáo bền vững, ESG và xác định mức độ tích hợp yếu tố ESG**
 - Các quy định, chính sách, chiến lược quốc gia liên quan đến ESG (Chiến lược tăng trưởng xanh, Chiến lược phát triển bền vững, cam kết Net Zero 2050, chính sách về bình đẳng giới, lao động, môi trường, chuyển đổi năng lượng, v.v.)
 - Các quy định và hướng dẫn cụ thể cho ngành tôm và lúa gạo về thực hành bền vững, truy xuất nguồn gốc, chứng nhận, quản trị doanh nghiệp, điều kiện lao động, bảo vệ môi trường, v.v.
 - Các tiêu chuẩn quốc tế và tự nguyện có liên quan đến ESG (GRI, IFRS S1–S2, ASC, SRP, BAP, v.v.) các doanh nghiệp/hợp tác xã có thể tiếp cận hoặc đang áp dụng.
 - Khoảng trống giữa chính sách và khả năng thực hành của Doanh nghiệp và Hợp tác xã tại thực địa.
 - Các khung báo cáo bền vững ESG
- **Đánh giá hiện trạng và năng lực thực hành ESG của doanh nghiệp và tác nhân khác**
 - Mức độ nhận thức, hiểu biết và cam kết của doanh nghiệp về ESG.



- Các thực hành của Doanh nghiệp có liên quan đến ESG: Môi trường (xử lý nước, năng lượng, khí thải, rác thải...), Xã hội (điều kiện lao động, an toàn, phúc lợi, bình đẳng giới...), Quản trị (minh bạch, trách nhiệm...).
- Các chính sách của doanh nghiệp trong quản lý, giám sát, báo cáo ESG hiện có (nếu có).
- Năng lực, nguồn lực và các rào cản trong việc áp dụng ESG.
- Điểm mạnh, điểm yếu, cơ hội, thách thức (SWOT) trong thực hành ESG của Doanh nghiệp.
- **Phân tích nhu cầu thị trường và xu hướng ESG**
 - Các yêu cầu, tiêu chí ESG từ các thị trường xuất khẩu chủ lực, bao gồm cả quy định mới, CSDDD, CSRD của EU hay quy định liên quan khác.
 - Nhu cầu và xu hướng của người tiêu dùng và nhà nhập khẩu đối với sản phẩm tôm, gạo có yếu tố bền vững, yêu cầu về báo cáo bền vững ESG hoặc chứng nhận ESG và các chứng nhận tương đương; dự báo về xu hướng về công bố báo cáo bền vững trong trung hạn 3–5 năm tới.
 - Lợi ích của việc tuân thủ ESG đối với Doanh nghiệp, Hợp tác xã và các tác nhân khác.
- **Phân tích/ đánh giá phương thức, mô hình và khuyến nghị thực hành ESG**
 - Rà soát các sáng kiến, chương trình hỗ trợ ESG đã và đang thực hiện trong ngành tôm và lúa gạo hoặc ngành khác; Phân tích một số trường hợp điển hình/ thực tiễn áp dụng, thực hành ESG tại Việt Nam.
 - Khuyến nghị định hướng chiến lược và giải pháp thực tiễn giúp nâng cao năng lực thực hành ESG; lộ trình áp dụng ESG cho Doanh nghiệp và chuỗi giá trị ngành tôm và lúa(gạo, trung, dài hạn).
 - Xác định các lĩnh vực dự án có thể can thiệp/ hỗ trợ: đào tạo/ xây dựng năng lực, xây dựng mô hình thí điểm, tham vấn và đối thoại, tư vấn kỹ thuật, truyền thông, v.v. và vai trò của các bên liên quan khác, như doanh nghiệp, VCCI, nhà nước, hiệp hội ngành, tổ chức hỗ trợ kỹ thuật, v.v.

III. Phạm vi và kết quả mong đợi:

1. Phạm vi:

Nghiên cứu tập trung vào đánh giá thực trạng thực hành ESG trong chuỗi giá trị tôm và lúa gạo, được thực hiện thông qua mạng lưới doanh nghiệp, hợp tác xã và các đối tác trong chuỗi cung ứng đang tham gia Dự án “Cải thiện khả năng tiếp cận thị trường quốc tế của Doanh nghiệp tôm và lúa thông qua nâng cao kỹ năng làm việc và an toàn vệ sinh lao động tại Doanh nghiệp”, qua đó phản



ánh đặc điểm và xu hướng thực hành ESG của ngành tại khu vực ĐBSCL. Hoạt động nghiên cứu bao gồm:

- Rà soát tài liệu (desk review) về khung chính sách, luật, quy định, tiêu chuẩn liên quan đến ESG trong nước và quốc tế, các tài liệu liên quan của dự án.
- Khảo sát/phỏng vấn doanh nghiệp, hợp tác xã và các bên liên quan trong chuỗi giá trị tôm và lúa gạo tham gia dự án; các doanh nghiệp và bên liên quan trong ngành khác trong việc thực hành ESG.
- Khảo sát/phỏng vấn chuyên gia, hiệp hội ngành, các tổ chức hỗ trợ kỹ thuật và các bên liên quan khác để bổ sung các góc nhìn từ ngành, chính sách, và thực hành;
- Phân tích, tổng hợp, đánh giá điểm mạnh – điểm yếu – cơ hội – thách thức (SWOT) và phân tích khoảng trống (gap analysis);
- Tham vấn kết quả và hoàn thiện báo cáo cuối cùng với sự tham gia của các bên liên quan chính.

2. Kết quả mong đợi:

- Chuyên gia tư vấn cần cung cấp hai (02) báo cáo hoàn chỉnh đánh giá thực trạng, cơ hội và thách thức trong việc thực hành ESG trong chuỗi tôm và lúa gạo tại ĐBSCL, đáp ứng đầy đủ các mục tiêu nghiên cứu nêu tại Mục II, trong đó: **một (01) báo cáo cho ngành tôm và một (01) báo cáo cho ngành lúa gạo.**
- Mỗi báo cáo dự kiến dài tối đa 30–40 trang, dựa trên khảo sát, phỏng vấn khoảng 10 - 15 doanh nghiệp/HTX, chuyên gia và tổ chức liên quan trong dự án.
- Báo cáo được viết bằng Tiếng Việt, được chỉnh sửa, hoàn thiện trên cơ sở góp ý của dự án, VCCI-HCM và Oxfam.
- Một bài trình bày PowerPoint của mỗi báo cáo nghiên cứu (tổng cộng hai (02) bài trình bày).

IV. Khung thời gian dự kiến:

TT	Nhiệm vụ	Thời gian dự kiến
1	Nghiên cứu tài liệu, xây dựng đề xuất kỹ thuật, kế hoạch và công cụ khảo sát	Tháng 11/2025



2	Khảo sát/phỏng vấn doanh nghiệp, hợp tác xã và các bên liên quan	Tháng 11–12/2025
3	Tổng hợp, phân tích dữ liệu và dự thảo báo cáo dự thảo đánh giá ESG ngành tôm và lúa gạo	Tháng 12–01/2026
4	Thảo luận với VCCI HCM, Oxfam và chuyên gia (nếu có) để hoàn thiện nội dung báo cáo	Tháng 01/2026

V. Yêu cầu đối với đơn vị tư vấn/chuyên gia tư vấn:

Đơn vị tư vấn/chuyên gia tư vấn cần đáp ứng các tiêu chuẩn cụ thể sau:

- Chuyên gia có bằng đại học trở lên trong các lĩnh vực môi trường, phát triển bền vững, quản lý chuỗi cung ứng, nông nghiệp, hoặc lĩnh vực liên quan khác (chuyên gia có bằng sau đại học là một thế).
- Trưởng nhóm có tối thiểu 10 năm kinh nghiệm (các thành viên khác có tối thiểu 5 năm kinh nghiệm) trong tư vấn tuân thủ các tiêu chuẩn phát triển bền vững, tư vấn/đánh giá thực hành ESG cho doanh nghiệp/HTX trong lĩnh vực nông nghiệp, thủy sản, lúa gạo hoặc các ngành chế biến thực phẩm khác.
- Có hiểu biết sâu về các khung và tiêu chuẩn báo cáo ESG phổ biến (như GRI, SASB, IFRS S1–S2,...), các tiêu chuẩn ngành liên quan đến sản xuất bền vững trong chuỗi giá trị tôm và lúa gạo (như ASC, SRP, BAP).
- Có khả năng xác định rủi ro trọng yếu, khoảng trống và mục tiêu ESG, cũng như đề xuất khuyến nghị phù hợp với bối cảnh doanh nghiệp và ngành hàng tại Việt Nam.
- Có kinh nghiệm và thành thạo các kỹ năng phân tích dữ liệu khảo sát, viết báo cáo nghiên cứu.
- Kinh nghiệm làm việc với các dự án phát triển là một lợi thế.

VI. Nộp đề xuất:

- Các chuyên gia/đơn vị tư vấn quan tâm đến việc thực hiện các hoạt động trong Điều khoản tham chiếu này cần gửi đề xuất theo thông tin sau:

+ **Qua email: thanh.nguyen@vcci-hcm.org.vn**



- + **Nộp trực tiếp:** Văn phòng VCCI-HCM - Lầu 4, P.405, 171 Võ Thị Sáu, P. Xuân Hòa, TP.HCM
- + **Hạn cuối nộp đề xuất:** 31/10/2025
- + **Thông tin liên hệ:** Văn phòng Giới sử dụng lao động và Doanh nhân nữ, VCCI-HCM - Lầu 4, P.405, 171 Võ Thị Sáu, P. Xuân Hòa, TP.HCM
- Hồ sơ bao gồm:
 - + Hồ sơ năng lực đơn vị tư vấn (nếu là đơn vị tư vấn)
 - + Lý lịch trích ngang (CV) của chuyên gia
 - + Đề xuất kỹ thuật (bao gồm phương pháp, kế hoạch thực hiện, thời gian dự kiến, trách nhiệm,...)
 - + Đề xuất chi phí thực hiện (bao gồm kế hoạch số ngày làm việc, kế hoạch thực hiện chi tiết, thời gian,...)

LƯU Ý: Chúng tôi chỉ thông báo đến những đơn vị được lựa chọn.